



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5
 Số: /2022/NQ-SĐ5-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 5;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-SĐ5-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Sông Đà 5 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

1.1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

- Tổng giá trị SXKD: 2.106,84 /KH 1.222,00 tỷ đồng, đạt 172% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 2.201,56 /KH 1.020,00 tỷ đồng, đạt 216% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 37,00/KH 31,32 tỷ đồng, đạt 85% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 21,57/KH 29,60 tỷ đồng, đạt 73% kế hoạch năm.
- Nộp Ngân sách: 32,71/KH 43,16 tỷ đồng, đạt 76% kế hoạch năm.
- Tổng tài sản: 1.475,51/KH 1.605,97 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân: 13,76/KH 14,43 triệu đồng/người/tháng, đạt 95% kế hoạch năm.
- Cổ tức: 7.5%/KH 11%, đạt 68% kế hoạch năm.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với những chỉ tiêu chính sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2021	Ghi chú
A	GIÁ TRỊ SXKD	10⁹đ	1.265,00	
B	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
I	Doanh số bán hàng (1+2)	10⁹đ	1.087,62	
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	1.033,00	
2	Thuế GTGT đầu ra	10 ⁹ đ	54,62	
II	Lợi nhuận			



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2021	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	37,00	
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	28,00	
3	Cổ tức dự kiến	%	10%	
III	Nguồn vốn chủ sở hữu cuối kỳ	10⁹đ	486,38	
a	Vốn điều lệ	10 ⁹ đ	259,99	
-	Trong đó: Vốn nhà nước	10 ⁹ đ	166,80	
b	Quỹ đầu tư phát triển	10 ⁹ đ	143,06	
c	Thặng dư vốn cổ phần	10 ⁹ đ	43,13	
d	Quỹ khác thuộc chủ sở hữu	10 ⁹ đ	10,60	
e	Lợi nhuận chưa phân phối	10 ⁹ đ	29,03	
IV	Tổng tài sản cuối kỳ	10⁹đ	1475,51	
V	Nợ phải trả cuối kỳ	10⁹đ	997,16	
1	Hệ số nợ phải trả/ Vốn điều lệ	Lần	3,84	
2	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	2,08	

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 5 đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 bao gồm: Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (A&C); Công ty TNHH kiểm toán AASC; Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO).
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã kiểm toán: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận và nghĩa vụ ngân sách năm 2021		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	31.321.210.591	
2	Thuế TNDN hiện hành	9.756.051.403	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	21.565.159.188	
4	Lợi nhuận phục vụ phân phối	21.565.159.188	
II	Phân phối lợi nhuận	21.565.159.188	

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN;
- Như Điều 3;
- Lưu HĐQT, HCNS.

Trần Anh Đức

